

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất, giá đất cụ thể để giao đất tái định cư và giá đất cụ thể để xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi giao đất hoặc cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên

và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 58/TTr-STNMT ngày 11 tháng 01 năm 2022 (kèm theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 37/STP-XDVB ngày 11/01/2022).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc phê duyệt giá đất cụ thể để: tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất; giao đất tái định cư và xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất khi giao đất hoặc cho thuê đất đối với hộ gia đình, cá nhân.

1. Điều kiện thực hiện ủy quyền: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ phê duyệt giá đất cụ thể khi việc xác định giá đất cụ thể thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thời gian ủy quyền: Đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện Quyết định này; định kỳ hàng quý báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tổng hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc theo chức năng và thẩm quyền.

2. Các sở: Tài chính, Tư pháp, có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, để tổng hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc theo chức năng và thẩm quyền.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, có trách nhiệm:

a) Bố trí nhân lực và các điều kiện cần thiết để thực hiện nội dung ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các quyết định của mình;

c) Sau khi ban hành Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể, gửi Quyết định về Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính để kiểm tra, theo dõi;

d) Định kỳ trước ngày 25 của tháng cuối Quý, báo cáo công tác tổ chức thực hiện việc xác định giá đất cụ thể theo Quyết định này và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
 - Công báo tỉnh Thanh Hóa;
 - Lưu: VT, KTTC_(ĐNV).
- QDUQ 22-01

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

